

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HC-ST

Ngày: 12-01-2022

V/v: “Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Phan Ngọc Rỹ.

Bà Kiều Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 65/2021/TLST-HC ngày 29/3/2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HC ngày 02/12/2021, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Lê Y, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Người bị kiện:

1/ Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An là ông Đinh S- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh S là ông Phan Văn T - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An là ông Nguyễn N- Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An.

2/ Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An là ông Nguyễn T- Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê R, sinh năm 1951.

2/ Bà Lê T, sinh năm 1957.

3/ Bà Lê K, sinh năm 1960.

4/ Ông Lê K, sinh năm 1963.

5/ Ông Lê Q, sinh năm: 1966.

6/ Bà Lê L, sinh năm: 1969.

7/ Bà Lê X, sinh năm: 1972.

8/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

(Ông Y có mặt; Các ông bà T, T, N, R, T, K, K, Q, L, X, T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 12/3/2021 và lời trình bày của người khởi kiện trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa có nội dung:

Ông Lê Y khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn A ngày 04/6/1996 đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An và hủy nội dung chỉnh lý ngày 07/11/2006 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Lý do khởi kiện:

Ông Lê Y là con của ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị L. Thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn A. Khi ông A chết thì hàng thừa kế thứ nhất của ông A thống nhất để cho bà Nguyễn Thị L là vợ ông A nhận thừa kế và bà L được đứng tên quyền sử dụng thửa đất trên. Tuy nhiên, thửa đất số 258 là đất trồng cây hàng năm nhưng Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp sai mục đích sử dụng là đất thổ. Ông Lê Văn A chết vào năm 1991 nhưng đến năm 1996 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An mới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông A nghĩa là ông A đã chết trước khi Ủy ban nhân dân huyện T cấp chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông A. Đến tháng 10/2020 thì bà Nguyễn Thị L qua đời. Nay ông Lê Y khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do Ủy ban

nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn A ngày 04/6/1996 đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An và hủy nội dung chỉnh lý ngày 07/11/2006 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Tại Văn bản số 7317/UBND-NC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An có nội dung như sau: Ngày 04/6/1991 ông Lê Văn A được Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu số A 701718 trong đó có thửa đất số 258, tờ bản đồ số 2, diện tích 1500 m² đất thổ. Quá trình kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Văn A căn cứ bản đồ địa chính, không kiểm tra, đo đạc thực tế. Năm 2006 bà Nguyễn Thị L lập thủ tục nhận thừa kế quyền sử dụng đất của chồng là ông Lê Văn A. Theo đó ngày 07/11/2006 bà Nguyễn Thị L được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An cập nhật, chỉnh lý tên chủ sử dụng trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718.

Theo báo cáo số 281/BC-TTr ngày 11/7/2019 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An có công văn số 1318/UBND-NC trả lời đơn của bà Nguyễn Thị L. Nội dung: “Sau khi nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Lê Văn A, bà Nguyễn Thị L lập hợp đồng tặng cho các con các thửa đất 1269, 1270, 1242, 1243 và 1244 cũ. Còn lại thửa đất 258, tờ bản đồ số 2, diện tích 1500 m² đất thổ trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 cấp ngày 04/6/1996. Đồng thời sử dụng thửa đất số 257 diện tích là 1512 m² đất thổ theo tờ bản đồ số 2 năm 1996 do ông Lê Văn A để lại chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liền kề với thửa 258. Đối chiếu bản đồ địa chính, các thửa 257, 258 tờ bản đồ số 2 hiện nay là thửa 26, tờ bản đồ số 15, diện tích 2888 m² đất ở tại nông thôn.

Việc Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh đề nghị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 cho ông Lê Văn A trong đó có thửa đất số 258 đất thổ là không đúng đối tượng sử dụng đất vì ông A đã chết vào năm 1991 trước khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do bà Nguyễn Thị L đã nhận thừa kế nên việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An. Hơn nữa, bà L sử dụng thửa đất số 258 được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An xác nhận ngày 07/11/2016 là đúng đối tượng sử dụng đất. Bà L có thể liên hệ với Ủy ban nhân dân xã Bình T để lập thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến thửa số 257, tờ bản đồ số 2 cũ nay là 01 phần thửa đất số 26, tờ bản đồ số 15 mới theo đúng qui định pháp luật về đất đai”.

Theo hướng dẫn nêu trên năm 2019 bà Nguyễn Thị L đã hợp đồng với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Long An để lập thủ tục đo đạc, điều chỉnh thửa đất số 258 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối

với thửa đất số 257, tờ bản đồ số 2 cũ hiện là thửa số 26, tờ bản đồ số 15. Qua đo đạc theo hiện trạng sử dụng thửa đất số 258, tờ bản đồ số 2 cũ thực tế là đất trồng cây lâu năm. Ông Lê Văn A, bà Nguyễn Thị L đã xây dựng nhà ở tại thửa đất số 257, tờ bản đồ số 2 cũ.

Như vậy, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu số A 701718 cho ông Lê Văn A vào năm 1996 tại thửa đất 258 tờ bản đồ số 2 đất thổ nhưng thực tế là đất trồng cây lâu năm là chưa đảm bảo theo qui định của pháp luật đất đai.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 điều 106 Luật đất đai 2013; khoản 5 điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai, Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xem xét, giải quyết vụ án theo thẩm quyền, đúng qui định của pháp luật.

Tại Văn bản số 272/TN&MT ngày 21 tháng 12 năm 2021 của người bị kiện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An có nội dung như sau: Thống nhất theo nội dung công văn số 7317/UBND-NC ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An về việc phúc đáp thông báo số 65/2021/TLST-HC ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan bao gồm các ông bà Lê X, Lê K, Lê R, Lê Thị T, Lê K, Lê T, Lê L, Lê Q có lời trình bày có nội dung như sau: Các ông bà là con của ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị L. Ông Lê Y là em ruột của các ông bà. Các ông bà thống nhất với nội dung khởi kiện và yêu cầu của ông Y. Lý do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 ngày 04/6/1996 cho ông Lê Văn A là không đúng mục đích sử dụng đất và đối tượng sử dụng đất (cấp đất thổ nhưng thực tế là đất trồng cây lâu năm và ông A chết trước khi Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) dẫn đến sai sót khi Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi ông Yên khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn A ngày 04/6/1996 đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Hủy nội dung chỉnh lý ngày 07/11/2006 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lê Y yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn A ngày 04/6/1996 đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An và Hủy nội dung chỉnh lý ngày 07/11/2006 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Năm 2019 sau khi phát hiện Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng mục đích và đối tượng sử dụng. Vào tháng 09/2020 bà Nguyễn Thị L nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để cấp lại cho đúng. Trong quá trình giải quyết vụ án đến cuối năm 2020 bà Loan qua đời. Đến đầu năm 2021 ông Lê Y là con bà Loan có đơn khởi kiện tại Tòa án là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An do ông Phan Văn T đại diện theo ủy quyền và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thủ T, tỉnh Long An do ông Nguyễn T đại diện theo ủy quyền, những người có quyền và nghĩa vụ liên quan bao gồm các ông bà Lê X, Lê K, Lê R, Lê Thị T, Lê K, Lê T, Lê L, Lê Q có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158

Luật Tổ tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại, nhưng đại diện người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn A ngày 04/6/1996 đối với thửa 258, tờ bản đồ số 02 tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An là căn cứ vào quá trình sử dụng đất của ông A từ trước năm 1975 đến năm 1991 và có yêu cầu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An có nội dung chính lý ngày 07/11/2006 về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An. Căn cứ vào thủ tục thừa kế do hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Văn A lập là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện: Ngày 04/6/1996 ông Lê Văn A được Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu số A 701718 đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.500 m², loại đất thổ tọa lạc tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An. Nhưng theo giấy Trích lục khai tử số 963/TLKT-BS ngày 09/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh, huyện T, tỉnh Long An xác nhận ông Lê Văn A chết vào năm 1991. Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 258 cho ông A sau khi ông A đã chết. Và thực tế thửa đất số 258 tờ bản đồ số 02 là đất trồng cây lâu năm, ông A và bà L đã xây dựng nhà ở tại thửa đất số 257, tờ bản đồ số 02. Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 258 cho ông A là đất thổ nhưng thực tế là đất trồng cây lâu năm là chưa đúng qui định pháp luật. Nhận định trên phù hợp với ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An tại văn bản số 7317/UBND-NC ngày 26/11/2021 đã xác định việc Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu số A 701718 cho ông Lê Văn A vào năm 1996 tại thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02 là chưa đảm bảo theo qui định pháp luật, bởi vì cấp không đúng mục đích sử dụng đất và đối tượng sử

dụng đất. Phù hợp với lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bao gồm các ông bà Lê X, Lê K, Lê R, Lê Thị T, Lê K, Lê T, Lê L, Lê Q cho rằng các ông bà con của ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị L là anh và chị của ông Lê Y. Việc Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 ngày 04/6/1996 cho ông Lê Văn A là không đúng mục đích sử dụng đất và đối tượng sử dụng đất tại thửa số 258, tờ bản đồ số 02 (cấp đất thổ nhưng thực tế là đất trồng cây lâu năm và ông A chết trước khi Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02 cho ông Lê Văn A là không đúng mục đích sử dụng đất và đối tượng sử dụng đất là trái với quy định tại Điều 48, Điều 49, Điều 50 Luật Đất đai. Do xác định việc Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 258 là không đúng theo qui định pháp luật nên nội dung chỉnh lý ngày 07/11/2006 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An là không đúng qui định pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Lê Y là có căn cứ nên được chấp nhận như lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.100.000 đồng. ông Lê Y đã nộp tạm ứng và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này là phù hợp theo khoản 1 Điều 357; Điều 358 Luật Tố tụng hành chính nên ghi nhận.

Về án phí: Ông Lê Y không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, hoàn trả cho ông Lê Y 300.000đ (ba trăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003096 ngày 25 tháng 3 năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 48, Điều 49, Điều 50 Luật Đất đai;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Y.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn A ngày 04/6/1996 đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

Hủy nội dung chỉnh lý ngày 07/11/2006 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Long An về việc cập nhật tên chủ sử dụng Nguyễn Thị L trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 701718 do nhận thừa kế từ ông Lê Văn A đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 02, diện tích 1500 m², tọa lại tại ấp Bình C 2, xã Bình T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Y chịu 1.100.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, ông Yên đã nộp xong.

Về án phí: Ông Lê Y không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Lê Y 300.000đ (ba trăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003096 ngày 25 tháng 3 năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh